

Số: 113/2024/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 04 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2024/TLST-VHNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trương Phú K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 35, Tổ 13, Ấp B, xã MT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà 35, Tổ 13, Ấp B, xã MT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh Trương Phú K và chị Nguyễn Thị Diễm M kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã MT, thành phố C, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 26/5/2021. Thời gian vợ chồng chung sống không hạnh phúc nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Vợ chồng anh K và chị M đã sống xa nhau 01 tháng, cả hai có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn phát sinh. Nay anh Trương Phú K và chị Nguyễn Thị Diễm M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Tại phiên hòa giải, anh K và chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị với lý do là mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung:

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trương Phú K và chị Nguyễn Thị Diễm M tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Phú K và chị Nguyễn Thị Diễm M thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Phú K và chị Nguyễn Thị Diễm M tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009894 ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Anh Trương Phú K và chị Nguyễn Thị Diễm M đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND TPCL;
 - Chi cục THADS TPCL;
 - UBND xã MT, TPCL
- GCNKH số 35 ngày 26/5/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Cẩm Hùng